

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÙ GIA MẬP  
TỈNH BÌNH PHƯỚC  
Số: 10/2022/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bù Gia Mập, ngày 06 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* *Nguyên đơn*: Ngân hàng N (viết tắt là Ngân hàng)

Địa chỉ: Phường T, Quận B, Hà Nội

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Văn V, sinh năm 1979- phó giám đốc ngân hàng N-Chi nhánh huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước

Theo giấy uỷ quyền số 21/2021/UQTA ngày 11 tháng 10 năm 2021.

\* *Bị đơn*: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về số tiền nợ:**

+ Tiền vay gốc: Bà Đỗ Thị T có nghĩa vụ trả cho ngân hàng N tổng số tiền gốc 1.490.000.000đ (*Một tỷ bốn trăm chín mươi triệu đồng*)

+ Tiền lãi suất:

- Số tiền lãi trong hạn: là 115.192.055đ (*Một trăm mười lăm triệu một trăm chín mươi hai nghìn không trăm năm mươi lăm đồng*).

- Số tiền lãi suất quá hạn tính đến ngày 28/3/2022 là: 348.560.870đ (*Ba trăm bốn mươi tám triệu năm trăm sáu mươi nghìn tám trăm bảy mươi đồng*).

Tổng số tiền lãi suất mà bà T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng là: 463.752.925đ (*Bốn trăm sáu mươi ba triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn chín trăm hai mươi lăm đồng*).

## 2.2. Về thời gian trả nợ:

Vào ngày 28/5/2022 bà Đỗ Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng N tổng số tiền gốc 1.490.000.000đ (*Một tỷ bốn trăm chín mươi triệu đồng*) và tổng số tiền lãi suất 463.752.925đ (*Bốn trăm sáu mươi ba triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn chín trăm hai mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp bà Đỗ Thị T không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập xử lý tài sản đảm bảo gồm: Diện tích đất 46,1m<sup>2</sup>, tọa lạc tại thôn Đắc Lim, xã Đắc Ô, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: CH00038/Tkế, thửa số B16-04, tờ bản đồ số QH do UBND huyện Bù Gia Mập cấp ngày 28/01/2011 cho bà Đỗ Thị T theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 40784 ngày 30/11/2017; Diện tích đất 18762.2m<sup>2</sup> tọa lạc tại thôn 2 Bù Khơn, xã Đắc Ô, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 00987/ĐS, thửa số 106, tờ bản đồ số 3, do UBND huyện Phước Long cũ (nay là huyện Bù Gia Mập) cấp cho hộ bà Đỗ Thị T vào ngày 19/12/2008, chỉnh lý trang 4 quyền sử dụng đất phân chia quyền sử dụng đất của hộ bà Đỗ Thị T thành bà Đỗ Thị T theo văn bản thỏa thuận phân chia tài sản chung của hộ gia đình; theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 40784 ngày 08/10/2018.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) hai bên thống nhất thỏa thuận là bà Đỗ Thị T phải chịu. Do Ngân hàng đã tạm

ứng số tiền này nên bà Đỗ Thị T có nghĩa vụ trả số tiền này cho Ngân hàng.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm là 35.306.293 (*Ba mươi lăm triệu ba trăm lẻ sáu nghìn hai trăm chín mươi ba đồng*) bà Đỗ Thị T có nghĩa vụ nộp.

Trả lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí là 34.420.000đ (*Ba mươi bốn triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006025 ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Bù Gia Mập;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

(*ĐÃ KÝ*)

**NGUYỄN THỊ TUYẾT**